

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ QUYÊN,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 106/2020/HS-ST
Ngày 18-9-2020

**NHÂN DANH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ QUYÊN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử thẩm phán có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thu Quỳnh

Bà Lý Thị Thiên Nga

- Thẩm ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thẩm ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Quyên, thành phố Hồ Chí Minh.

- Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thanh Hằng - Hội thẩm nhân dân.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Quyên, thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự số 93/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định của Viện kiểm sát số 81/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc báo cáo:

Nguyễn Quốc C, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1983 tại Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Ngõ N, phường M, quận N, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình (đã chết) và bà Phạm Thị H; cha có vợ, con; tiền án: Tiền án hình sự số 36/2013/HSST ngày 23/9/2013, Tòa án nhân dân quận Đống Kinh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sử: Không; nhân thân: Tiền án hình sự số 132/2008/HSST ngày 17/10/2008, Tòa án nhân dân huyện Thu Nguyên, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (đã xóa án tích); bắt, tạm giam từ ngày 12/6/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

B n thân Nguy n Qu c C nghi n ma túy Heroin t n m 2004, m i ngày C th ng s d ng hai l n vào lúc sáng kho ng 09 gi , êm kho ng 23 gi . Kho ng 08 gi 30 phút ngày 01/5/2020, C m t mình i b lên ng tàu C u t, ph ng C u t, thành ph H i Phòng mua ma túy heroin s d ng cho b n thân. n n i, C g p và h i mua c a m t ng i ph n không quen bi t 50.000 ng ma túy heroin. Ng i ph n ng ý, nh n ti n r i bán cho C 01 gói ma túy kích th c 03 x 05cm. Mua c ma túy, C i sâu vào trong khu v c ng tàu r i l y m t n a s ma túy ra s d ng. S d ng xong, C c t gi u s ma túy còn l i vào trong túi qu n bò bên ph i phía tr c ang m c r i i v nhà s 12/67 ng Ngô Quy n, ph ng Máy Chai, qu n Ngô Quy n, thành ph H i Phòng ngh . n kho ng 21 gi 00 cùng ngày, có Phùng V n T, sinh n m 1982, trú t i: S 74 H o n 4, ph ng ông H i 2, qu n H i An, thành ph H i Phòng n nhà C ch i. Do T say r u nên ng i chuy n c m t lúc thì T ng . n kho ng 00 gi 10 phút ngày 02/5/2020, T d y ra l y xe máy r i r C i v nhà T ch i. Kho ng 00 gi 15 phút cùng ngày khi c hai i n tr c c a s 1 ng Ngô Quy n, ph ng Máy Chai, qu n Ngô Quy n, thành ph H i Phòng thì b T công tác Công an ph ng Máy Chai ki m tra b t qu tang cùng v t ch ng. Vì c C gi u ma túy trong ng i Phùng V n T hoàn toàn không bi t.

K t lu n giám nh s 241/KLG ngày 04/5/2020 c a Phòng k thu t hình s công an thành ph H i Phòng k t lu n: Ch t b t màu tr ng ch a trong gói nilon thu c a Nguy n Qu c C g i giám nh là ma túy, có kh i l ng 0,05 gam, là lo i Heroin.

T i C quan i u tra, b cáo Nguy n Qu c C khai nh n toàn b hành vi ph m t i nh n i dung trên. L i khai nh n t i c a b cáo phù h p v i biên b n b t ng i ph m t i qu tang, l i khai c a ng i làm ch ng, k t lu n giám nh và các tài li u ch ng c khác có trong h s v án.

V v t ch ng: Công an ã thu gi trong túi qu n phía tr c, bên ph i c a C ang m c 01 gói nilon kích th c kho ng 03x05 cm bên trong ch a ch t b t màu tr ng và 01 chi c xe mô tô BKS:16M5-6221 nhãn hi u Wave RS màu .

T i b n Cáo tr ng s 79/CT-VKS ngày 18/8/2020 c a Vi n Ki m sát nhân dân qu n Ngô Quy n, thành ph H i Phòng ã truy t b cáo Nguy n Qu c C v t i “Tàng tr trái phép ch t ma túy” theo i m a kho n 1 i u 249 c a B lu t Hình s .

T i phiên tòa, b cáo khai nh n ã th c hi n toàn b hành vi c a mình nh n i dung Cáo tr ng.

T i phiên toà, Ki m sát viên gi quy n công t lu n t i và tranh lu n: Gi nguyên quan i m truy t b cáo nh n i dung b n Cáo tr ng và ngh H i ng xét x :

- Áp d ng i m a kho n 1 i u 249, i m s kho n 1 i u 51 c a B lu t Hình s , x ph t Nguy n Qu c C v i m c án t 18 tháng n 24 tháng từ v t i "Tàng tr trái phép ch t ma túy".

- V hình ph t b sung: B cáo không có thu nh p n nh, không có tài s n riêng nên không áp d ng hình ph t b sung i v i b cáo.

- V v t ch ng v án: C n c vào i m c kho n 1 i u 47 c a B lu t Hình s ; i m a kho n 2 i u 106 c a B lu t T t ng hình s , t ch thu tiêu h y 01 phong bì niêm phong ch t ma túy còn l i sau giám nh s 241 sau giám nh chuy n Chi c c Thi hành án dân s qu n Ngô Quy n.

Qua xác minh, chi c xe mô tô BKS:16M5-6221 nhãn hi u Wave RS màu là v t ch ng trong v án tr m c p tài s n x y ra trên a bàn qu n H i An. Vì v y, C quan C nh sát i u tra Công an qu n Ngô Quy n chuy n v t ch ng trên n C quan C nh sát i u tra Công an qu n H i An i u tra theo th m quy n theo Công v n s 158/CV-CQ T ngày 02/5/2020 và biên b n giao nh n h s v án ngày 02/5/2020.

- i v i ng i ph n bán ma túy cho C, ch a xác minh c c n c c lai l ch. C quan i u tra t i p t c làm rõ có c n c s x lý sau.

- Anh Phùng V n T, sinh n m 1982, trú t i: S 74 H o n 4, ph ng ông H i 2, qu n H i An, thành ph H i Phòng không bi t Nguy n Qu c C gi u ma túy trong ng i nên không có c n c x lý trong v án này.

- V án phí: B cáo ph i ch u án phí hình s s th m theo quy nh c a pháp lu t.

Nói l i sau cùng: B cáo ngh H i ng xét x xem xét, gi m nh hình ph t cho b cáo.

NH N NH C A TÒA ÁN:

Trên c s n i dung v án, c n c vào các tài li u trong h s v án ã c tranh t ng t i phiên toà, H i ng xét x nh n nh nh sau:

- V t t ng:

[1] V hành vi, quy t nh t t ng c a C quan i u tra Công an qu n Ngô Quy n, thành ph H i Phòng, i u tra viên, Vi n Ki m sát nhân dân qu n Ngô Quy n, thành ph H i Phòng, Ki m sát viên ã th c hi n úng v th m quy n, trình t , th t c quy nh c a B lu t T t ng hình s . Quá trình i u tra, truy t và t i phiên toà, b cáo không có ý ki n ho c khi u n i v hành vi, quy t nh t t ng c a c quan t i n hành t t ng, ng i t i n hành t t ng. Do ó, các hành vi t t ng,

quy định thống nhất các quan điểm hành vi, đồng ý tiến hành tố tụng đã thực hiện như pháp.

- Về tội danh:

+ Về căn cứ xác định bản cáo cáo tội:

[2] Bị cáo khai các cáo tội phiên tòa phù hợp với bị cáo khai các cáo tội Cơ quan điều tra, bị cáo khai các cáo tội làm chứng, biên bản tố tụng bị phạm tội quấy rối, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập pháp trong hồ sơ vụ án, các kết luận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/5/2020, bị cáo Nguyễn Quốc Cường đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy kích thước khoảng 03x05 cm có khối lượng 0,05 gam, loại Heroin theo Kết luận giám định số 241/KLG ngày 15/4/2020 của Phòng khám thu thập hình sự công an thành phố Hồ Chí Minh, vì mục đích sử dụng cho bản thân. Vì các chứng cứ chứng minh ma túy các cáo cáo không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy.

[3] Mặc dù khối lượng Heroin 0,05 gam nhưng bị cáo đã có 01 tiền án: Bản án số 36/2013/HSST ngày 23/9/2013, Tòa án nhân dân quận Đống Kinh, thành phố Hồ Chí Minh xét phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo Quyết định thi hành án số 77/QĐ-CC/THA ngày 08 tháng 01 năm 2014, Nguyễn Quốc Cường phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng tiền phạt công lãi suất chậm thi hành án như ghi nhận tại bản cáo cáo của thi hành các khoản tiền nói trên nên bản án chưa được xóa án tích. Tội phạm phạm tội phạm hành vi, bị cáo là người trên 18 tuổi, có ý thức nhận lỗi hành vi dân sự và thực hiện hành vi vì lợi ích cá nhân. Như vậy, hành vi các cáo cáo Nguyễn Quốc Cường yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Hình sự.

+ Về nhân thân:

[4] Bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích và 01 tiền án đã được xóa án tích: Tội phạm hình sự sơ thẩm số 132/2008/HSST ngày 17/10/2008, Tòa án nhân dân huyện Thu Nguyên, thành phố Hồ Chí Minh xét phạt 18 tháng tù về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”. Vì vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu nên luận điểm này cần được bị cáo cách ly xã hội một thời gian ngắn, cần có giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Quá trình điều tra và tố tụng phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, nhận nhận biết nên bị cáo chấp hành tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm 5 khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo:

[7] Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng:

[8] Do chất ma túy là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần chuyển vào điểm 4 khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm 4 khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 241 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

[9] Qua xác minh, chủ xe mô tô BKS:16M5-6221 nhãn hiệu Wave RS màu là vật chứng trong vụ án trả về chủ tài sản xảy ra trên địa bàn quận Hải An. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền chuyển vật chứng trên về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An điều tra theo thẩm quyền theo Công văn số 158/CV-CQ T ngày 02/5/2020 và biên bản giao nhận hồ sơ vụ án ngày 02/5/2020..

[10] Đối với ngườiiphân bán ma túy cho C, chưa xác minh được cần chuyển lại làm chứng. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có cần xử lý sau.

[11] Anh Phùng Văn T, sinh năm 1982, trú tại: Số 74 Hộ số 4, phường Ông Hoàng 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng không biết Nguyễn Quốc Cường là chủ ma túy trong vụ án nên không có cần xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sẽ thanh toán theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

C n c i m a kho n 1 i u 249; i m s kho n 1 i u 51 c a B l u t H i n h s , x p h t: N g u y n Q u c C 24 (h a i m i b n) t h á n g t ù v t i “T à n g t r á i p h é p c h t m a t ú y”. T h i h n c h p h à n h h i n h p h t t ù t í n h t ã n g à y 12 t h á n g 6 n m 2020.

V x l ý v t c h n g: C n c v à o i m c kho n 1 i u 47 c a B l u t H i n h s , i m a kho n 2 i u 106 c a B l u t T t n g h i n h s : T c h t h u t i e u h y 01 p h o n g b i n i e m p h o n g c h t m a t ú y c ò n l i s a u g i á m n h s 241 t h e o b i e n b n g i a o n h n v t c h n g n g à y 19 t h á n g 8 n m 2020 c a C h i c c T h i h à n h á n d à n s q u n N g ô Q u y n, t h à n h p h H i P h ò n g.

V á n p h í: C n c kho n 2 i u 136 B l u t T t n g h i n h s ; i m a kho n 1 i u 23 N g h q u y t s 326/2016/UBTVQH 14 n g à y 30/12/2016 c a y b a n T h n g v Q u c h i q u y n h v m c t h u, m i n, g i m, t h u, n p, q u n l ý v à s d n g á n p h í v à l p h í T o à á n, b c á o N g u y n Q u c C p h i c h u 200.000 n g á n p h í h i n h s s t h m.

V q u y n k h á n g c á o: B c á o N g u y n Q u c C c q u y n k h á n g c á o b n á n t r o n g t h i h n 15 n g à y k t n g à y t u y e n á n s t h m.

T r n g h p b n á n c t h i h à n h t h e o q u y n h t i i u 2 L u t T h i h à n h á n d à n s t h i n g i c t h i h à n h á n d à n s , n g i p h i t h i h à n h á n d à n s c ó q u y n t h o t h u n t h i h à n h á n, q u y n y e u c u t h i h à n h á n, t n g u y n t h i h à n h á n h o c b c n g c h t h i h à n h á n t h e o q u y n h t i c á c i u 6, 7 v à 9 L u t T h i h à n h á n d à n s ; t h i h i u t h i h à n h á n c t h c h i n t h e o q u y n h t i i u 30 L u t T h i h à n h á n d à n s .

N i n h n:

- B c á o;
- VKSND t h à n h p h H i P h ò n g;
- VKSND q u n N g ô Q u y n;
- TAND t h à n h p h H i P h ò n g;
- C q u a n i u t r a C ô n g a n q u n N g ô Q u y n;
- C h i c c THADS q u n N g ô Q u y n;
- C q u a n T h i h à n h á n h i n h s q u n N g ô Q u y n;
- PV 27 C ô n g a n t h à n h p h H i P h ò n g;
- S T p h á p t h à n h p h H i P h ò n g;
- T r i t m g i a m C ô n g a n t h à n h p h H i P h ò n g;
- L u h s v á n.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ph m Trung D n g

Trình hợp pháp án của thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thi thi hành án của thẩm phán theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI NG XÉT X

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng